

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN DI LINH  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2021/HSST  
Ngày 03 - 02 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D - TỈNH LÂM ĐỒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Sỹ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Chung;
2. Ông Nguyễn Xuân Ninh.

***- Thư ký phiên Tòa:*** Bà Đoàn Thị Vui – Thư ký Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh L tham gia phiên tòa:*** Bà Vũ Thị Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 80/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2021 đối với:

***1. Bị cáo:*** Cao Minh H (tên gọi khác: Tý Sơn); sinh ngày 25 tháng 10 năm 1988 tại Lâm Đồng; nơi ĐKNKTT và cư trú: Số nhà A, đường H, Tổ dân phố B, thị trấn D, huyện D, tỉnh L; nghề nghiệp: thợ sơn nước; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Thành S và bà Phạm Phan Thanh G; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Quyết định số 10/QĐ-TA ngày 31/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Lâm Đồng áp dụng biện pháp xử lý hành chính buộc bị cáo cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 15 tháng, được miễn 03 tháng theo Quyết định số: 19/QĐ-TA ngày 30/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 85/QĐ-XPKLBB ngày 31 tháng

12 năm 2020 của Công an huyện D, bị cáo bị phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản thực hiện vào ngày 18 tháng 12 năm 2020.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/12/2020. Có mặt tại phiên tòa.

2. *Bị hại:* Bà Lê Thị N; sinh năm 1961; địa chỉ: Tổ dân phố M, thị trấn D, huyện D, tỉnh L. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Lâm Ngọc Tiểu M; sinh năm 1988; địa chỉ: Tổ dân phố S, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 25 tháng 9 năm 2020, bị cáo Cao Minh H đi bộ đến Chợ D thuộc Tổ dân phố 15, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng thì phát hiện 01 xe đạp điện nhãn hiệu Sonsubike dựng bên ngoài chợ mà không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. Bị cáo đến dắt xe ra Quốc lộ 20, sau đó đạp xe về sân bóng đá cũ thuộc Tổ dân phố 7, thị trấn D, đưa xe vào trong bụi cây và sử dụng 01 viên đá đập vỡ vỏ ngoài của xe đạp điện lấy ra 04 bình ắc quy bỏ vào bịch nylon màu đen, sau đó bị cáo bỏ xe lại và mang 04 bình ắc quy đi bộ đến chợ D cũ, thuê xe ôm chở đến cửa hàng phế liệu của chị Lâm Ngọc Tiểu M bán được 306.000 đồng.

Sau khi nhận được tin báo của chủ xe đạp điện là bà Lê Thị N. Cơ quan Công an đã xác minh và triệu tập bị cáo Hải làm việc, bị cáo đã khai nhận hành vi trộm cắp xe đạp điện của bà Lê Thị N như đã nêu ở trên. Cơ quan Công an đã thu giữ vật chứng là 04 bình ắc quy tại cửa hàng thu mua phế liệu của chị Lâm Ngọc Tiểu M. Quá trình điều tra bị cáo đã trả lại chị My 306.000 đồng và bồi thường cho bà Nhi 270.000 đồng chi phí sửa chữa xe đạp điện.

Tại kết luận định giá tài sản số: 160/KL- HĐĐG ngày 09 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện D xác định giá trị xe đạp điện hiệu Sonsubike bị cáo trộm cắp có trị giá 2.940.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 05/CTr-VKS ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện D đã truy tố bị cáo Cao Minh H về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Đối với chị Lâm Ngọc Tiểu M khi mua bình ắc quy không biết là tài sản do bị cáo

trộm cắp mà có nên không bị truy cứu trách nhiệm. Bị hại bà Lê Thị N công nhận đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và bị cáo đã bồi thường cho bà chi phí sửa xe 270.000 đồng. Nay bà Nhi không yêu cầu bồi thường và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Chị Lâm Ngọc Tiểu M công nhận đã được bị cáo trả lại 306.000 đồng nên không có yêu cầu gì đối với bị cáo

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Cao Minh H thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, thừa nhận việc truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội và mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa khẳng định bị cáo Cao Minh H đã phạm tội trộm cắp tài sản. Đề nghị áp dụng Điều 38; Điều 50; các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Cao Minh H từ 06 đến 09 tháng tù.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Điều tra viên, của Cơ quan Điều tra Công an huyện D, của Kiểm sát viên và của Viện kiểm sát nhân dân huyện D trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình tố tụng bảo đảm cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác thực hiện quyền, nghĩa vụ đúng quy định của pháp luật, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đều hợp pháp.

[2] Bị hại bà Lê Thị N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lâm Ngọc Tiểu M có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và đều không yêu cầu bị cáo bồi thường. Xét thấy bà Lê Thị N và chị Lâm Ngọc Tiểu M đã có lời khai rõ ràng trong quá trình điều tra nên việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử, căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt bà Lê Thị N và chị Lâm Ngọc Tiểu M là đúng pháp luật.

[3] Kết quả điều tra và thẩm vấn tại phiên tòa có căn cứ xác định: Vào khoảng 07 giờ ngày 25 tháng 9 năm 2020, bị cáo Cao Minh H đã lén lút chiếm đoạt 01 xe đạp điện nhãn hiệu Sonsubike trị giá 2.940.000 đồng của bà Lê Thị N tại Chợ D, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm

cấp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Xét hành vi của bị cáo đã cố ý xâm phạm quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ của bị hại, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Hiện nay tệ nạn trộm cắp vật tại địa phương có chiều hướng gia tăng, gây tâm lý bất an trong nhân dân và ảnh hưởng xấu đến hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn. Mặc dù bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo cũng trả lại tiền có được từ việc bán tài sản trộm cắp cho người mua, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu thể hiện ở chỗ: Bị cáo là người nghiện ma túy đã bị Tòa án nhân dân huyện D áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 15 tháng tại Quyết định số 10/QĐ-TA ngày 31/8/2018. Sau khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án này nhưng được tại ngoại điều tra, bị cáo tiếp tục trộm cắp tài sản trị giá dưới 2.000.000 đồng vào ngày 18/12/2020, vì vậy bị cáo bị Công an huyện D phạt tiền 1.500.000 đồng tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 85/QĐ-XPCLBB ngày 31 tháng 12 năm 2020. Qua đó cho thấy bị cáo không ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục đối với bản thân bị cáo, đồng thời cảnh tỉnh các đối tượng khác để phục vụ công tác phòng, chống tội phạm của địa phương như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã nêu ở trên để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Cần buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên:*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố bị cáo Cao Minh H (tên gọi khác: Tý Sơn) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng Điều 38, Điều 50, các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Cao Minh H09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24 tháng 12 năm 2020.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 viên đá kích thước 10 cm x 06 cm x 04 cm (Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29 tháng 12 năm 2020 giữ Công an huyện D và Chi cục Thi hành án dân sự huyện D)

3. Về án phí: Buộc bị cáo Cao Minh H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án, hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật (người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo đối với phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình).

#### **Nơi nhận**

- TAND Tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- VKSND huyện D;
- CQ Điều tra Công an huyện D;
- CQ Thi hành án hình sự Công an huyện D;
- Nhà tạm giữ Công an huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- Sở Tư pháp L;
- Bị cáo;
- Bị hại; người liên quan;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Bùi Văn Sỹ**